

Bản án số: 51/2024/HNGĐ-ST

Ngày: 03/06/2024

V/v: “*Tranh chấp ly hôn, con chung*”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÒA BÌNH, TỈNH BẠC LIÊU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Nam.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Liêu Tài Ngoánh

2. Ông Huỳnh Tài Em.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phan Văn Dư - Thư ký Toà án nhân dân huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu tham gia phiên tòa: Ông Trần Trung Kiên - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 06 năm 2024 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 356/2024/TLST - HNGĐ ngày 25 tháng 10 năm 2024 về “*Tranh chấp ly hôn, con chung*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 36/2024/QĐXX- ST ngày 16 tháng 04 năm 2024 giữa các đương sự.

* *Nguyên đơn:* Bà Lê Thị P, sinh năm: 1984 (*Vắng mặt*)

Địa chỉ: Ấp 17, xã Vĩnh Hậu A, huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu

* *Bị đơn:* Ông Ong Hoàng Á, sinh năm: 1976 (*Vắng mặt*)

Địa chỉ: Ấp 17, xã Vĩnh Hậu A, huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo nguyên đơn bà Lê Thị P trình bày: Bà và ông Ong Hoàng Á xây dựng hôn nhân năm 2007. Có tổ chức lễ cưới nhưng không đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật. Hai vợ chồng có 02 người con chung là Ong Thị Anh Thư, sinh ngày: 08/10/2007 và Ong Anh Kiệt, sinh ngày: 10/10/2015 hiện nay đang sống chung với cả hai vợ chồng. Hai vợ chồng không có tài sản chung, nợ chung. Nguyên nhân mâu thuẫn giữa hai vợ chồng bà là do bất đồng quan điểm sống, thường xuyên cãi vã dẫn đến cuộc sống vợ chồng không hạnh phúc, hiện tại hai vợ chồng bà đã sống ly thân với nhau. Nay bà yêu cầu ly hôn với ông Ong Hoàng Á, về con chung thì con theo ai người đó nuôi, nếu theo bà thì bà không yêu cầu ông Á cấp dưỡng nuôi con. Tài sản chung, nợ chung không có nên không yêu cầu.

* *Bị đơn – ông Ong Hoàng Á trình bày (căn cứ vào biên bản lấy lời khai): Ông và bà Lê Thị P xây dựng hôn nhân năm 2007, có tổ chức lễ cưới nhưng không đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật. Hai vợ chồng có 02 người con chung là Ong Thị Anh Thư, sinh ngày: 08/10/2007 và Ong Anh Kiệt, sinh ngày: 10/10/2015 hiện nay đang sống chung với cả hai vợ chồng. Nguyên nhân mâu thuẫn giữa hai vợ chồng là do bất đồng quan điểm sống, thường xuyên cãi vã dẫn đến cuộc sống vợ chồng không hạnh phúc, hiện tại hai vợ chồng ông đã sống ly thân với nhau khoảng gần một năm nay. Tuy nhiên ông không đồng ý ly hôn với bà P vì ông còn thương vợ con. Tuy nhiên trong trường hợp tòa án xử lý hôn thì ông yêu cầu được nuôi cháu Kiệt; Cháu Thư giao cho bà P trực tiếp nuôi dưỡng; Ông không yêu cầu bà P cấp dưỡng nuôi con; Tài sản chung, nợ chung không có nên không yêu cầu. Ngoài ra ông không có ý kiến hay yêu cầu gì khác.*

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu:

Về thủ tục tố tụng: Từ khi thụ lý đến khi xét xử vụ án, những người tiến hành tố tụng và những người tham gia tố tụng đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử không công nhận bà Lê Thị P và ông Ong Hoàng Á là vợ chồng; Con chung giao cháu Thư cho bà P, cháu Kiệt cho ông Á trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng; Cả bà P và ông Á đều không phải cấp dưỡng nuôi con do cả hai không yêu cầu; Tài sản chung, nợ chung không có nên không xem xét; Án phí bà P phải chịu theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Đây là vụ án tranh chấp ly hôn giữa nguyên đơn là bà Lê Thị P và bị đơn là ông Ong Hoàng Á ngụ tại địa chỉ huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, khoản 3 Điều 36, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu.

[2] Về hôn nhân: Bà Lê Thị P và ông Ong Hoàng Á đều thống nhất ông bà cùng chung sống với nhau vào năm 2007, không có đăng ký kết hôn. Hội đồng xét xử xét thấy, việc bà Lê Thị P và ông Ong Hoàng Á sống với nhau vào năm 2007 là hoàn toàn có thật, điều này đã được bà Lê Thị P và ông Ong Hoàng Á thừa nhận. Tuy nhiên, trong quá trình chung sống, bà Lê Thị P và ông Ong Hoàng Á không có đăng ký kết hôn nên căn cứ vào Điều 14 của Luật Hôn nhân và Gia đình quan hệ hôn nhân giữa bà Lê Thị P và ông Ong Hoàng Á không phải là hôn nhân hợp pháp, không được pháp luật thừa nhận nên không công nhận bà Lê Thị P và ông Ong Hoàng Á là vợ chồng.

[3] Về con chung: Bà Lê Thị P và ông Ong Hoàng Á thống nhất quá trình chung sống có 02 người con chung là Ong Thị Anh Thư, sinh ngày: 08/10/2007 và Ong Anh Kiệt, sinh ngày: 10/10/2015 hiện nay đang sống chung với cả hai vợ chồng. Hội đồng xét xử xét thấy cháu Kiệt có nguyện vọng ở với cha điều này cũng phù hợp với nguyện vọng được nuôi cháu Kiệt của ông Á và phía bà P cũng không phản đối nên giao cháu Ong Anh

Kiệt cho ông Á trực tiếp nuôi dưỡng; Cháu Thu còn nhỏ cần c1o sự chăm sóc của mẹ nên giao cháu Ong Thị Anh Thu cho bà Lê Thị P trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Bà Lê Thị P và ông Ong Hoàng Á không phải cấp dưỡng nuôi con do cả hai ông bà đều không yêu cầu. Bà Lê Thị P và ông Ong Hoàng Á được quyền thăm nom con chung không ai được quyền cản trở

[4] Về tài sản chung, nợ chung: Bà Lê Thị P và ông Ong Hoàng Á xác định tài sản chung; nợ chung có không yêu cầu nên không đặt ra xem xét.

[5] Án phí sơ thẩm hôn nhân và gia đình, bà Lê Thị P phải chịu án phí hôn nhân và gia đình theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, khoản 3 Điều 36, khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điều 9, khoản 1 Điều 14, Điều 53 của Luật hôn nhân gia đình năm 2014; Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Không công nhận bà Lê Thị P và ông Ong Hoàng Á là vợ chồng.

2. Về án phí: Bà Lê Thị P phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng). Bà Lê Thị P đã nộp tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số 00005000 ngày 29/10/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu được chuyển thu án phí.

3. Án xử sơ thẩm công khai, đương sự có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc tổng đạt hợp lệ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi Nhận:

- TAND tỉnh Bạc Liêu,
- VKSND huyện Hòa Bình.
- Chi cục THA dân sự huyện Hòa Bình
- Các đương sự.
- Lưu

Lê Thị Nam